

Số: /KH-SCT

Lâm Đồng, ngày tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số ngành Công Thương năm 2024

Căn cứ Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0; Kiến trúc Chính phủ điện tử/Kiến trúc Chính quyền điện tử của bộ/tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".

Căn cứ Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 tháng 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-UBQGCDs ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban quốc gia về Chuyển đổi số Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030.

Căn cứ Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 5731/KH-UBND ngày 3/8/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện Chuyển đổi số tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 342/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND tỉnh Lâm Đồng về phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lâm Đồng phiên bản 2.0;

Căn cứ Quyết định 764/QĐ-UBND ngày ngày 14/4/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc Ban hành Kế hoạch tổ chức Phong trào thi đua "Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025";

Căn cứ Quyết định số 1481/QĐ-UBND ngày 02/8/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định số 1170/QĐ-UBND ngày 13/6/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành Bộ chỉ số phục vụ chỉ đạo điều hành của các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2023 – 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Kế hoạch số 3731/KH-UBND ngày 26/4/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành Kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ Kế hoạch số 4423/KH-UBND ngày 23/5/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc triển khai Chiến lược chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Kế hoạch số 8124/KH-UBND ngày 18/9/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng về Kế hoạch phát triển hạ tầng số giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Kế hoạch số 528/KH-SCT ngày 15/3/2023 của Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng thực hiện Chuyển đổi số ngành Công Thương giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030.

Sở Công Thương ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 như sau:

Phần 1

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM 2023

1. Nhận thức số

- Sở Công Thương đã thực hiện công tác tuyên truyền các kế hoạch, văn bản chỉ đạo điều hành về công tác chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử của Sở, hệ thống văn bản điện tử eGov...nhằm nâng cao nhận thức của công chức – viên chức, người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số.

- Triển khai đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng các hoạt động hưởng ứng ngày Chuyển đổi số với chủ đề “*Khai thác dữ liệu số để tạo ra giá trị*”, và các nội dung trọng tâm của Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia, Kế hoạch số 7191/KH-UBND

ngày 17/8/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc triển khai ngày Chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, Kế hoạch số 516/KH-BCĐ06/CP ngày 18/01/2023 của Ban chỉ đạo Đề án 06 tỉnh (đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 2, cài đặt và sử dụng VneID) đến công nhân, người lao động bằng các hình thức phù hợp; đồng thời Phát động và tổ chức Tháng 10 – Tháng tiêu dùng số và không dùng tiền mặt tại Công văn số 2421/SCT-KHTH ngày 03/10/2023 của Sở Công Thương.

2. Thể chế số

Trong năm, Sở Công Thương đã ban hành Kế hoạch số 528/KH-SCT ngày 15/3/2023 về chuyển đổi số ngành Công Thương giai đoạn 2023 – 2025, định hướng đến năm 2030, theo đó đã đề ra cụ thể các mục tiêu, yêu cầu và nhiệm vụ từng năm đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 tại Sở; Kế hoạch số 2674/KH-SCT ngày 30/12/2022 chuyển đổi số ngành Công Thương năm 2023.

3. Hạ tầng số

- Sở Công Thương đã thực hiện nâng cấp mạng máy tính và cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền; thường xuyên rà quét vi-rút máy tính, mã độc trong hệ thống mạng máy tính; cập nhật các bản vá lỗi bảo mật hàng tháng; trong năm không xảy ra tình trạng có virus hoặc mã độc bị cảnh báo trên tường lửa của Trung tâm hành chính tỉnh.

- Đã thực hiện đăng ký 01 Official Account (OA) Zalo với tên tài khoản Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng, qua đó đã triển khai được chat-bot/zalo trên website nhằm trả lời nhanh chóng, kịp thời các câu hỏi từ phía người dân, doanh nghiệp có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở, cũng như cung cấp kịp thời các thông tin hoạt động của ngành đến người dân, doanh nghiệp nhanh chóng và kịp thời.

Trong năm, Sở Công Thương đã hoàn thành việc cập nhật các thông tin hồ sơ công chức viên chức lên phần mềm OMS, xác thực hồ sơ công chức đính kèm bằng chữ ký số người có thẩm quyền và chữ ký số của Sở, dưới sự kiểm duyệt của Sở Nội vụ.

- Về đầu tư trang thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác chuyển đổi số: Sở Công Thương đã trang bị đầy đủ các chữ ký số cho toàn thể công chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý và chữ ký số chuyên dùng cho công chức phục vụ cho công tác số hoá kết quả giải quyết thủ tục hành chính đối với 02 thủ tục (*Thông báo hoạt động khuyến mại* và *Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại*).

4. Dữ liệu số

4.1. Xây dựng, cập nhật phần mềm cơ sở dữ liệu ngành Công Thương đối với lĩnh vực xăng dầu, chợ, cụm công nghiệp, an toàn thực phẩm, điện, ...

Trong năm 2023, Sở Công Thương đã phối hợp Viễn thông Lâm Đồng – VNPT xây dựng cơ sở dữ liệu số ngành Công Thương đối với 07 lĩnh vực gồm: xăng dầu, chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, cụm công nghiệp, an toàn thực phẩm và thủy điện; với các trường thông tin cơ bản gồm: bản đồ, tọa độ vị trí, thông tin cơ bản về

cơ sở (tên, địa chỉ, điện thoại), diện tích, quy mô, đơn vị quản lý, điều kiện hoạt động (các loại giấy phép), tình trạng hoạt động, doanh thu, lao động,... được quản lý tại địa chỉ: <https://csdlsocongthuong.lamdongtructuyen.vn/>, cụ thể:

a) Lĩnh vực cụm công nghiệp

- Tích cực tham mưu, đề xuất ý kiến giải pháp để hệ thống hoá thông tin, dữ liệu CCN trong cơ sở dữ liệu ngành Công Thương góp phần thực hiện kế hoạch chuyển đổi số ngành Công Thương năm 2023 (*Kế hoạch số 2674/KH-SCT ngày 30/12/2022*) và giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030 (*Kế hoạch số 528/KH-SCT ngày 15/3/2023*) để đưa vào vận hành, khai thác.

- Đã làm việc, hỗ trợ VNPT trình bày, thể hiện thứ tự ưu tiên của các dữ liệu về CCN trong lớp dữ liệu tổng quan, chi tiết từng CCN; xây dựng biểu số liệu, hiệu chỉnh, cập nhật thông tin số liệu các lớp dữ liệu bên trong của từng CCN; tóm tắt thông tin số liệu cần thiết thể hiện trong báo cáo thống kê CCN đưa lên trang thông tin điện tử cơ sở dữ liệu ngành Công Thương.

Kết quả, dữ liệu cụm công nghiệp (*thông tin số liệu tổng quan, chi tiết hoạt động 10 CCN, 31 doanh nghiệp đơn vị hoạt động trong 07 CCN*) trong hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Công Thương tại trang thông tin điện tử <https://csdlsocongthuong.lamdongtructuyen.vn/> được triển khai áp dụng tại Sở Công Thương từ tháng 10/2023, hiện nay đang vận hành ổn định. Thời gian tới tiếp tục phối hợp cập nhật thông tin, dữ liệu, tình hình hoạt động Cụm Công nghiệp CSDL này.

Bên cạnh đó, triển khai kết quả thực hiện Kế hoạch xây dựng cơ sở dữ liệu CCN trên địa bàn tỉnh (*Kế hoạch số 419/KH-SCT ngày 15/3/2022*); tham mưu báo cáo Bộ Công Thương, UBND tỉnh kết quả thực hiện (*Báo cáo số 2598/BC-SCT ngày 22/12/2022*); báo cáo hoạt động CCN 6 tháng đầu năm và năm 2023 (*Báo cáo số 1554/BC-SCT ngày 29/6/2023 và số 3258/BC-SCT ngày 26/12/2023*) tóm tắt kết quả đăng tin trên trang thông tin điện tử Sở Công Thương để khai thác sử dụng.

Ngoài ra, tham mưu văn bản và biểu tình hình hoạt động các CCN phối hợp các Sở: Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch và Đầu tư cung cấp thông tin, số liệu vận hành Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh (*Văn bản số 2477/SCT-QLCN ngày 06/10/2023*).

b) Lĩnh vực An toàn thực phẩm:

Phòng đã tiến hành rà soát, hệ thống các thông tin có liên quan của 25 doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm đã được chứng nhận HACCP, ISO, FSSC... và đã được Sở Công Thương cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; 08 doanh nghiệp sản xuất rượu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Thực hiện đăng tải các thông tin của 33 doanh nghiệp (81 địa điểm) sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Công Thương tại địa chỉ:

<https://csdlsocongthuong.lamdongtructuyen.vn>

và <https://lamdong.gov.vn/sites/sct/csdlattp/SitePages/Home.aspx>

Các huyện, thành phố đã thực hiện rà soát, thống kê, cung cấp danh sách doanh nghiệp có hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn. Đã tiến hành cập nhật dữ liệu các cơ sở đã được UBND các huyện/thành phố cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm tại địa chỉ:

<https://lamdong.gov.vn/sites/sct/csdlattp/SitePages/Home.aspx>.

c) Lĩnh vực năng lượng (thủy điện)

Đã tiến hành cập nhật dữ liệu của 35 hồ đập thủy điện và dữ liệu biến động 09 tháng đầu năm 2023 tại địa chỉ:

<https://csdlsocongthuong.lamdongtructuyen.vn>

4.2. Vận hành và cập nhật dữ liệu các hệ thống:

Sở Công Thương đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ báo cáo định kỳ về các chỉ tiêu ngành định kỳ hàng tuần trên Hệ thống báo cáo IOC của tỉnh; báo cáo kiểm soát thủ tục hành chính được thực hiện kịp thời và đạt yêu cầu trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng Chính phủ. Tỷ lệ số hoá kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở đạt tỷ lệ 99,8% (đã số hoá 32.321/32377 kết quả giải quyết TTHC (bao gồm trực tiếp và trực tuyến).

4.3. Quản lý hồ sơ Công chức, viên chức:

Sở Công Thương đã hoàn thành việc cập nhật thông tin hồ sơ công chức, viên chức trên phần mềm quản lý cán bộ công chức và phần mềm OMS nhằm kết nối, đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

5. Nền tảng số

- Tiếp tục triển khai, duy trì hoạt động có hiệu quả Nền tảng trung tâm Chỉ đạo điều hành thông minh tỉnh Lâm Đồng (IOC). Trong năm 2023, Sở Công Thương thực hiện xây dựng CSDL ngành, trong đó các chỉ tiêu về chợ, siêu thị, trung tâm thương mại đã có dữ liệu hoàn chỉnh và có API kết nối với Trung tâm IOC tỉnh đúng hạn 01/01/2024;

- Về nền tảng thương mại điện tử, thanh toán số: tất cả công chức, viên chức duy trì sử dụng iPay ViettinBank ngoài ra còn có Momo, VNPT Pay, Zalopay nhưng không phổ biến; thương mại điện tử hầu hết thường sử dụng Lazada, Shopee, Tiki;

- Về nền tảng an toàn thông tin: triển khai áp dụng nền tảng thông tin cảnh báo, công cụ tại khônggianmang.vn; irlab.vn của Cục An toàn thông tin Nền tảng điều phối xử lý sự cố của Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia; đăng ký tín nhiệm mạng cơ bản cho Trang thông tin điện tử Sở Công Thương, đã kết nối EMC (Trung tâm giám sát quốc gia về Chính phủ số).

- Về nền tảng xã hội số: toàn thể công chức, viên chức thuộc Sở đã sớm đăng ký đạt mức độ 2 của VneID; VssID – Bảo hiểm xã hội số; Sở sức khỏe điện tử, và các ứng dụng thanh toán trực tuyến khác nhau, ứng dụng mạnh trong các giao dịch thanh toán điện, nước, điện thoại, dịch vụ dữ liệu và nhiều thanh toán mua hàng hoá bình thường khác.

- Trong năm, Sở Công Thương đã tích hợp lưu Kết quả giải quyết TTHC vào Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, phục vụ cho công tác tái sử dụng kết quả giải quyết TTHC đạt hiệu quả.

6. Nhân lực số

- Nhằm đáp ứng nhu cầu về nhân lực số, trong năm Sở đã cử 11 công chức tham gia lớp bồi dưỡng tập huấn về chuyển đổi số năm 2023 tại văn bản số 1924/SCT-VP ngày 01/8/2023 do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

- Vào cuối năm đăng ký học chuyển đổi số trên nền tảng MOOCs cho Ban chuyển đổi số Sở, và nhân rộng toàn thể công chức, viên chức trong cơ quan; đối với nền tảng đào tạo theo Đề án 06 daotao.ai (*chưa có nhu cầu - không có nhiệm vụ chính được giao, Sở chỉ thực hiện phối hợp, tuyên truyền*).

- Tham gia góp ý cơ chế, chính sách của Tổ Công nghệ số cộng đồng tại văn bản số 3251/SCT-VP ngày 26/12/2023 của Sở Công Thương.

7. An toàn thông tin mạng

- Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống mạng máy tính Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng tại Quyết định số 59/QĐ-SCT ngày 20/06/2023;

- Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số chuyên dùng Chính phủ trong nội bộ Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng tại Quyết định số 83/QĐ-SCT ngày 01/08/2023;

- Đã thực hiện phân công cán bộ phụ trách về Chuyển đổi số, An toàn thông tin, An ninh mạng của Sở Công Thương tại Quyết định số 91/QĐ-SCT ngày 24/8/2023 của Sở Công Thương.

- Trong năm, Sở Công Thương đã phối hợp với Sở Thông tin và truyền thông thực hiện các hoạt động đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ được quy định tại Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Xây dựng hồ sơ đề nghị Sở Thông tin và truyền thông thẩm định phê duyệt cấp độ an toàn thông tin cho Hệ thống thông tin tại Văn bản số 1361/SCT-VP ngày 09/6/2023.

8. Chính quyền số

- Phối hợp với Sở Thông tin và truyền thông xây dựng, nâng cấp hệ thống mạng LAN, thiết bị công nghệ thông tin; cài đặt cấu hình các thiết bị công nghệ thông tin trong hệ thống mạng LAN đồng bộ với hệ thống thông tin, kết nối cơ sở dữ liệu liên quan, chia sẻ thông tin trên môi trường mạng.

- Triển khai áp dụng hệ thống quản lý hoạt động nội bộ của Sở trên nền tảng quản trị tổng hợp, bao gồm các phân hệ chính quản lý: công chức, viên chức, đảng viên, văn bản đi, văn bản đến, giao việc, nhắc việc, lịch công tác, quản lý tài sản, báo cáo, thông kê.

- Thường xuyên nâng cấp về nội dung, hình thức của Trang thông tin điện tử của Sở, cập nhật, bổ sung, sắp xếp các chuyên mục đảm bảo mang tính khoa học, thuận tiện trong việc tra cứu, sử dụng.

- Rà soát, đề xuất dịch vụ công trực tuyến đối với 100/122 TTHC thuộc thẩm quyền của Sở tại Công văn số 2358/SCT-VP ngày 22/9/2023 của Sở Công Thương.

- Tăng cường hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống dịch vụ công tỉnh Lâm Đồng, kết quả 100% hồ sơ của thủ tục hành chính trực tuyến tại Sở được tiếp nhận và giải quyết trực tuyến, cụ thể đã tiếp nhận và giải quyết trực tuyến 32.321 hồ sơ, đồng thời đạt tỷ lệ giải quyết trước hạn 100%.

- Trong năm 2023, Sở Công Thương đã phối hợp Viễn thông Lâm Đồng – VNPT xây dựng cơ sở dữ liệu số ngành Công Thương đối với 07 lĩnh vực gồm: xăng dầu, chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, cụm công nghiệp, an toàn thực phẩm và thủy điện; với các trường thông tin cơ bản gồm: bản đồ, tọa độ vị trí, thông tin cơ bản về cơ sở (tên, địa chỉ, điện thoại), diện tích, quy mô, đơn vị quản lý, điều kiện hoạt động (các loại giấy phép), tình trạng hoạt động, doanh thu, lao động,... được quản lý tại địa chỉ:

<https://csdlsocongthuong.lamdongtructuyen.vn>

9. Kinh tế số

9.1. Hỗ trợ chuyển đổi số trong lĩnh vực Công nghiệp

a) Hỗ trợ chuyển đổi số trong công nghiệp khai khoáng, chế biến, chế tạo, dệt may, tiêu dùng

- Tham mưu các văn bản triển khai, thông báo mời doanh nghiệp đăng ký tham gia các chương trình, hội chợ triển lãm, Hội nghị kết nối công nghiệp, hỗ trợ chuyển đổi số do các tỉnh, thành phố triển khai.

- Triển khai hỗ trợ doanh nghiệp, địa phương tham gia các Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ hằng năm do Bộ Công Thương triển khai, tham gia các

chương trình, hội chợ triển lãm và chế biến chế tạo, Hội nghị kết nối công nghiệp hỗ trợ do các tỉnh, thành phố triển khai góp phần thực hiện chương trình chuyển đổi số của ngành.

- Nguồn kinh phí khuyến công năm 2023 đã thực hiện hỗ trợ:

+ 12 doanh nghiệp với kinh phí 5,7 tỷ đồng bằng hình thức không thu hồi kinh phí để đầu tư hệ thống dây chuyền, máy móc sản xuất tự động hoá ứng dụng công nghệ thông minh.

+ 15 doanh nghiệp với kinh phí 1,3 tỷ đồng bằng hình thức không thu hồi kinh phí để đầu tư máy móc thiết bị tiến tiến phục vụ sản xuất.

b) Hỗ trợ chuyển đổi số trong lĩnh vực năng lượng

- Sở Công Thương đã ban hành văn bản số 2163/SCT-KTAT ngày 05/9/2023 về việc cập nhật thủy văn vận hành hồ chứa thủy điện vào Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia đập hồ chứa thủy điện nhằm hướng dẫn các chủ đập, hồ chứa thủy điện và các đơn vị quản lý vận hành công trình thủy điện cập nhật các nội dung theo quy định để tiện tra cứu, giám sát.

- Triển khai đến các Tổ chức hoạt động hoá chất trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng thực hiện báo cáo hoạt động hoá chất trên Cơ sở dữ liệu hoá chất quốc gia thông qua hệ thống Cơ sở dữ liệu hoá chất quốc gia <https://chemicaldata.gov.vn/cms.xc>

- Thường xuyên tuyên truyền, vận động, đôn đốc và hướng dẫn Chủ đập, hồ chứa/ đơn vị quản lý, vận hành, khai thác đập hồ chứa thủy điện cập nhật thông tin, số liệu thủy văn vận hành hồ chứa thủy điện vào Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia đập, hồ chứa thủy điện. Hiện nay, Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia đập, hồ chứa thủy điện ghi nhận địa bàn tỉnh Lâm Đồng có 38 hồ chứa thủy điện đã được khai báo thông tin về đập, hồ chứa.

- Công khai đầy đủ thông tin các dự án phát triển năng lượng (nguồn điện) trên trang thông tin điện tử của Sở Công Thương cho nhà đầu tư biết để nghiên cứu tìm kiếm cơ hội đầu tư trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

- Hỗ trợ thu hút đầu tư các dự án năng lượng sử dụng công nghệ sạch, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất.

9.2. Hỗ trợ chuyển đổi số trong lĩnh vực Thương mại

a) Về xúc tiến thương mại

- Tổ chức 01 hội nghị kết nối giao thương trực tuyến B2B giữa doanh nghiệp Lâm Đồng với các doanh nghiệp nhập khẩu của Trung Quốc.

- Thông báo và hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các chương trình trực tuyến do Bộ Công Thương tổ chức, như: Chương trình giao ban hàng tháng với các Thương

vụ VN ở nước ngoài; Chương trình xúc tiến thương mại trực tuyến với các doanh nghiệp nước ngoài.

b) Về Thương mại điện tử

- Hỗ trợ 05 doanh nghiệp tham gia Sàn Thương mại điện tử Alibaba trong thời hạn 1 năm và thực hiện marketing trực tuyến trong 2 tháng đầu tham gia sàn để tăng cơ hội tiếp cận khách hàng.

- Hỗ trợ các tiểu thương chợ Đà Lạt và Dalat Center quảng cáo trực tuyến nhân dịp Tổ chức chương trình khuyến mại tập trung Dalat Grand Sales vào tháng 12/2023 thông qua các nền tảng mạng xã hội Youtube, Tiktok, và Facebook.

- Hỗ trợ doanh nghiệp cập nhật thông tin, hình ảnh mới về sản phẩm trên Dalatproducts.com. Viết bài/làm video để quảng cáo các sản phẩm đặc trưng của tỉnh (cà phê, hồng, bơ, búp bê len, ...) để đăng trên Sàn giao dịch thương mại điện tử Lâm Đồng - Dalatproducts và các Fanpage: Dalatexport, Dalatproducts – Đặc sản Đà Lạt.

- Hỗ trợ doanh nghiệp đăng thông tin tìm đối tác, kết nối giao thương, tuyên truyền thông tin, chính sách của ngành trong các nhóm zalo.

9.3. Hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh chuyển đổi số và thanh toán không dùng tiền mặt trong hoạt động phân phối hàng hoá

- Vận động các doanh nghiệp tham gia Sàn giao dịch thương mại điện tử thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt, Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước báo cáo kết quả thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2021-2025, tại báo cáo số 3132/SCT-VP ngày 13/12/2023 của Sở Công Thương, kết quả: Tỷ lệ tổ chức thương mại điện tử chấp thuận thanh toán không dùng tiền mặt 100%.

- Các dịch vụ bán lẻ (quầy tạp hoá, siêu thị mini, siêu thị, trung tâm thương mại, chợ, cửa hàng XD, ...) đều chấp nhận các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

9.4. Chuyển đổi số trong công tác thanh tra, kiểm tra

Thực hiện chỉ đạo của Thanh tra tỉnh Lâm Đồng tại cuộc họp triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2023, Thanh tra Sở Công Thương đã xây dựng Biểu mẫu dự kiến các hoạt động chuyển đổi số trong công tác kiểm tra chuyên ngành các lĩnh vực thuộc ngành công thương gửi Thanh tra tỉnh Lâm Đồng tổng hợp tại văn bản số 296a/TTr ngày 18/10/2023 của Thanh tra Sở Công Thương; theo đó dự kiến các đầu việc có thể thực hiện được trên môi trường số (mạng) trong công tác kiểm tra chuyên

ngành (tỷ lệ chuyển đổi số khoảng từ 30% - 50% các đầu việc phải thực hiện trực tiếp so với trước đây).

Tổng hợp cơ sở dữ liệu về công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo để phục vụ cho việc xây dựng Phần mềm cơ sở dữ liệu về công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngành công thương khi có kinh phí thực hiện.

10. Xã hội số

- 100% công chức, viên chức của Sở Công Thương đã cài đặt và sử dụng thường xuyên các ứng dụng đi động liên quan đến dữ liệu dân cư, như: Bảo hiểm xã hội số VssID; Căn cước công dân số VneID – mức độ 2, thanh toán không dùng tiền mặt, ...

- Thực hiện hướng dẫn người dân, doanh nghiệp đẩy mạnh việc nộp hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính thông qua hệ thống dịch vụ công Lâm Đồng kết quả hỗ trợ trực tuyến tại Sở Công Thương đạt tỷ lệ 99,8% (tiếp nhận và giải quyết trực tuyến 32321/32.377 hồ sơ (bao gồm trực tiếp và trực tuyến); đồng thời thanh toán trực tuyến trong hoạt động giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử đạt tỷ lệ 100% (183/183 hồ sơ có nghĩa vụ nộp phí được thanh toán trực tuyến).

Phần 2

KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2024

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức tuyên truyền và triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Tỉnh ủy Lâm Đồng và Kế hoạch của UBND tỉnh Lâm về chuyển đổi số tỉnh Lâm Đồng.
- Kiện toàn Ban chỉ đạo Chuyển đổi số tại cơ quan, rà soát, cập nhật, ban hành các chính sách về CNTT, chuyển đổi số, ... theo yêu cầu tại Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Mua sắm, trang bị, nâng cấp hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin của Sở, tạo điều kiện tốt để làm việc trên môi trường mạng, nâng cao năng suất làm việc.
- Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng trong năm 2024 và làm nền tảng cho các năm tiếp theo.
- Tiếp tục duy trì, ứng dụng các công nghệ số trong các hoạt động của cơ quan, trong cải cách hành chính, nâng cao năng lực, hiệu quả trong hoạt động giải quyết công việc, chất lượng dịch vụ công.
- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành; bổ sung, sửa đổi, tinh chỉnh cơ sở dữ liệu thống kê ngành công thương. Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu theo lộ trình và yêu cầu.

2. Yêu cầu

- Tập trung bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh để triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, hiệu quả và phù hợp thực tiễn;
- Hoàn thành tích hợp tất cả cơ sở dữ liệu ngành công thương, kết nối với các nền tảng số;
- Tất cả các doanh nghiệp trong ngành đều thực hiện các hoạt động chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất kinh doanh; ứng dụng mạnh mẽ thương mại điện tử;
- Đảm bảo công tác chuyển đổi số của ngành phát triển cùng với sự phát triển của tỉnh, để có thể sử dụng dữ liệu chung phục vụ phát triển kinh tế xã hội.
- Mỗi phòng, đơn vị đều xác định nhiệm vụ chủ trì, nhiệm vụ phối hợp thực hiện; các thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai; trưởng các phòng, đơn vị đều phải đưa nhiệm vụ chuyển đổi số vào nhiệm vụ hàng năm để thực hiện, đánh

giá. Giao nhiệm vụ đến chuyên viên thực hiện nội dung cụ thể, có kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả, ghi nhận thành tích, bình xét thi đua nghiêm túc.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

- Đảm bảo an toàn thông tin, phòng chống mã độc trong mạng nội bộ, bảo vệ bí mật nhà nước; nghiên cứu, triển khai cấp độ an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin của Sở.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu số ngành công thương đã tạo lập trong năm 2023. Hoàn thành 100% số liệu được cập nhật trong CSDL ngành Công Thương, sẵn sàng cho kết nối IOC tỉnh; thường xuyên cập nhật số liệu mới phát sinh.

- Công tác thông tin, tuyên truyền; tập huấn, đào tạo trong chuyển đổi số đối với đội ngũ công chức, viên chức của Sở và doanh nghiệp ngành công thương. Triển khai trên nền tảng đào tạo trực tuyến MOOCs. Học tập, phát triển nhận thức số thông qua các khoá đào tạo mà Sở đã đăng ký học; hoàn thành khoá học đúng tiến độ; nắm rõ chương trình chuyển đổi số của quốc gia, của tỉnh, của ngành; học tập nâng cao kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng an toàn thông tin.

- Xây dựng và sử dụng các nền tảng số phục vụ chuyển đổi số ngành (nền tảng sàn thương mại điện tử và các nền tảng dùng chung). Tập trung chuyển đổi số trên lĩnh vực công thương: công nghiệp, năng lượng, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, thương hiệu trực tuyến giai đoạn 2023-2025 định hướng đến năm 2030.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thông tin, tuyên truyền; tập huấn, đào tạo

- Tổ chức phổ biến, tuyên truyền sâu rộng nội dung của các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, địa phương, của ngành về Chuyển đổi số để nâng cao nhận thức của công chức, viên chức, người lao động trong ngành và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, người dân về việc áp dụng chuyển đổi số trong lĩnh vực Công Thương với các hình thức phù hợp như phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị, hội thảo, tọa đàm và các nền tảng số khác...

- Cử công chức, viên chức tham gia các khóa đào tạo, tập huấn chuyển đổi số do các Bộ, ngành, đơn vị tổ chức.

- Gắn thực hiện công tác chuyên môn với tuyên truyền, phổ biến về cơ chế, chính sách, giải pháp trong chuyển đổi số lĩnh vực ngành công thương đến các doanh nghiệp, người dân.

- Triển khai và hỗ trợ đào tạo, tập huấn về kỹ năng số cho người lao động tại các cơ sở sản xuất kinh doanh trong ngành công thương.

- Thường xuyên cập nhật tình hình triển khai và kết quả thực hiện hoạt động chuyển đổi số trên hệ thống thông tin của Sở.

2. Thực hiện phát triển chính quyền số

- Triển khai áp dụng hệ thống quản lý hoạt động nội bộ của Sở trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất, tập trung (bao gồm các phân hệ chính quản lý: công chức, viên chức, người lao động; đảng viên; văn bản đi đến; giao việc, nhắc việc; lịch công tác; tài sản, trang thiết bị; xe, quản lý phòng họp; báo cáo, thống kê...).

- Rà soát, bổ sung mua sắm trang thiết bị mạng, phần mềm bảo đảm an toàn thông tin có tốc độ cao, thể hệ mới, hiện đại có tính năng bảo mật, bảo đảm an toàn, an ninh mạng; kết nối và xử lý dữ liệu trong cơ quan, đảm bảo tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đồng bộ, thống nhất, ổn định thông suốt.

- Tiếp tục duy trì nâng cao khả năng hoạt động của Trang thông tin điện tử Sở sct.lamdong.gov.vn; cập nhật, bổ sung, sắp xếp các chuyên mục đảm bảo mang tính khoa học, thuận tiện trong việc tra cứu, sử dụng.

- Từng bước mua sắm thay thế các máy tính cũ trong cơ quan, đảm bảo đủ máy tính làm việc cho công chức, đáp ứng yêu cầu công vụ và chuyển đổi số cơ quan.

- Nghiên cứu giải pháp cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Sở trên thiết bị di động thông minh để phục vụ người dân, doanh nghiệp nhanh chóng, tức thời; hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hoá, lưu giữ trực tuyến tỉnh và được đồng bộ, tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia (kênh Zalo Official của Sở).

- Số hoá trong công tác quản lý: gồm hồ sơ nhân sự, cán bộ, công chức, viên chức (phần mềm OMS); hồ sơ tài liệu, lưu trữ phục vụ việc khai thác và sử dụng tài liệu được nhanh chóng, thuận tiện; quy trình ban hành văn bản hoàn toàn trên hệ thống eGov và hoàn toàn ký số (không in bản giấy đối với các văn bản chỉ đạo, điều hành trong nội bộ) đáp ứng tuân thủ theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ quy định về công tác văn thư và quản lý nhà nước về công tác văn thư.

- Rà soát, đề xuất triển khai dịch vụ công trực tuyến đối với các TTHC thường xuyên phát sinh hồ sơ hoặc có phát sinh hồ sơ.

- Chuẩn hóa hồ sơ điện tử từ hệ thống quản lý văn bản, một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến, các hệ thống thông tin phục vụ phát triển Chính quyền số.

- Đảm bảo công chức có đủ chữ ký số; tiếp tục ứng dụng chữ ký số trong công tác chuyên môn.

- Triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của tỉnh, Bộ ngành về công tác an toàn thông tin, an ninh mạng; tham gia chiến dịch đảm bảo an toàn thông tin mạng và mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia; tham gia diễn tập An toàn thông tin;

- Thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng của Sở Công Thương.

- Các máy tính trong mạng máy tính của Sở được cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền (trừ các máy độc lập), thường xuyên rà quét virus máy tính, mã độc trong hệ thống mạng máy tính; cập nhật các bản vá lỗi bảo mật hàng tháng, đầy đủ; Sở không có virus hoặc mã độc bị cảnh báo trên tường lửa của Trung tâm Hành chính.

- Duy trì Official Account (OA) Zalo và chat-bot zalo trên website nhằm trả lời, nhanh chóng, kịp thời các câu hỏi từ phía người dân, doanh nghiệp có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở.

- Hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức chuyển đổi hoàn toàn quản lý trên phần mềm OMS, xác thực hồ sơ công chức đính kèm bằng chữ ký số của người có thẩm quyền và chữ ký số của Sở.

- Đảm bảo tham gia đầy đủ các lớp tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng số; an toàn thông tin cho người dùng cuối; đầu thầu.

- Tổ chức triển khai số hóa dữ liệu quản lý chuyên môn tại các phòng, đơn vị trực thuộc theo từng lĩnh vực; xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể để tích hợp vào kho cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh, của Bộ, ngành.

- Nghiên cứu triển khai trợ lý ảo phục vụ hoạt động trong lĩnh vực ngành.

3. Thực hiện phát triển xã hội số

- Công chức, viên chức duy trì thực hiện các phần mềm chuyển đổi số, trong lĩnh vực dữ liệu dân cư: Bảo hiểm xã hội số VssID; Căn cước công dân số VneID, mức độ 2, ứng dụng các thủ tục hành chính thiết yếu qua ứng dụng này.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tuyên truyền vận động người dân, doanh nghiệp đẩy mạnh thanh toán trực tuyến trong hoạt động giải quyết thủ tục hành chính qua môi trường mạng.

- Tham gia tích hợp, sử dụng mã số định danh khi tiếp nhận thủ tục hành chính.

- Phối hợp thúc đẩy thanh toán trực tuyến khi người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Xây dựng kênh theo dõi phản hồi, đánh giá của người dân, doanh nghiệp trong quá trình trải nghiệm chuyển đổi số của ngành để có kế hoạch thực hiện tối ưu hoá.

4. Thực hiện phát triển kinh tế số

4.1. Hỗ trợ chuyển đổi số trong công nghiệp khai khoáng, chế biến, chế tạo, dệt may, tiêu dùng

- Xây dựng dữ liệu để thực hiện chuyển đổi số đặc biệt trong lĩnh vực công nghiệp khai khoáng, chế biến, hàng tiêu dùng, hạ tầng các cụm công nghiệp phục vụ thu hút các dự án lớn, trọng điểm, hình thành các mô hình nhà máy thông minh,

phát triển các sản phẩm thông minh bền vững theo hướng chú trọng chất lượng và hiệu quả kinh tế - xã hội và phát triển kỹ năng số cho người lao động.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ, cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn, tiểu thủ công nghiệp chuyển đổi mô hình, phương thức sản xuất, kinh doanh hiệu quả, sử dụng các công cụ, dịch vụ trên nền tảng số. Hợp tác nghiên cứu hình thành các mô hình sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ mới, ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, công nghệ số.

- Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư hệ thống dây chuyền, máy móc sản xuất tự động hóa, ứng dụng công nghệ thông minh từ nguồn kinh phí khuyến công theo Quyết định số 212/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 của UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt Chương trình khuyến công trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021-2025.

- Phối hợp khảo sát, đánh giá mức độ sẵn sàng sản xuất thông minh để nghiên cứu, đề xuất xây dựng thí điểm mô hình nhà máy thông minh trong một số ngành công nghiệp chủ lực của tỉnh.

4.2 Hỗ trợ chuyển đổi số lĩnh vực năng lượng

- Xây dựng, triển khai hệ thống quản lý, điều hành thông minh trong lĩnh vực năng lượng.

- Trong phân phối, thực hiện đầu tư cải tạo và phát triển hiện đại hóa lưới điện, đẩy mạnh việc tự động hóa trong công tác vận hành, kinh doanh điện năng; xây dựng, hoàn thiện hạ tầng cơ sở dữ liệu mạng lưới điện.

- Tuyên truyền, vận động và đôn đốc các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh chưa kết nối vào cơ sở dữ liệu của Bộ Công Thương khẩn trương kết nối để đồng bộ dữ liệu; chuyển đổi số trong công tác quản lý an toàn đập, hồ chứa nước thủy điện (báo động lũ, quan trắc, điều hành sản xuất...); tuyên truyền, tập huấn cho các doanh nghiệp quy trình cập nhật dữ liệu của hồ chứa thủy điện kết nối cơ sở dữ liệu của Bộ Công Thương để tiện tra cứu, giám sát.

- Triển khai đến các doanh nghiệp hoạt động hoá chất thực hiện báo cáo số hoá trên cơ sở dữ liệu quốc gia về hoá chất.

- Điều tra, khảo sát, xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống lưới điện trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng để có số liệu phục vụ công tác quản lý Nhà nước, làm cơ sở định hướng công tác quy hoạch, xây dựng kế hoạch phát triển hệ thống điện trên địa bàn tỉnh.

- Thu hút đầu tư các dự án năng lượng sử dụng công nghệ sạch, công nghệ cao.

4.3. Hỗ trợ chuyển đổi số lĩnh vực thương mại

a) Xúc tiến thương mại

- Triển khai có hiệu quả Kế hoạch hành động số 2772/KH-UBND ngày 25/4/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-TTg của

Thủ tướng Chính phủ ngày 22/11/2021 phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021 – 2030” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; trong đó, chú trọng hỗ trợ doanh nghiệp:

+ Được cấp tài khoản trên Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số để tham gia giao dịch và chia sẻ thông tin.

+ Sử dụng, khai thác, vận hành các nền tảng dùng chung và chia sẻ dữ liệu với Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

+ Tổ chức và tham gia các hội chợ, triển lãm thương mại trong và ngoài nước trên môi trường trực tuyến.

+ Tổ chức và tham gia các hội nghị kết nối cung cầu hàng hóa trực tuyến nhằm xúc tiến tiêu thụ sản phẩm đặc trưng của tỉnh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp hình thành các kênh tiêu thụ nông sản trực tuyến: trao đổi thông tin, ký kết hợp đồng số, truy xuất nguồn gốc sản phẩm trực tuyến, thanh toán trực tuyến.

- Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng thương hiệu trực tuyến.

- Hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu tham gia nền tảng hỗ trợ xuất khẩu Việt Nam (ECVN). Đây là một giải pháp chuyển đổi số trên nền tảng thương mại điện tử B2B tích hợp cộng đồng giao thương chuyên ngành xuất nhập khẩu với mục tiêu hỗ trợ kết nối trực tiếp doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam đến nhà nhập khẩu nước ngoài, đồng thời truyền tải thông tin giao thương, thị trường nhanh chóng từ các Thương vụ Việt Nam ở các nước đến cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam. ECVN có mối liên hệ chặt chẽ với gần 100 Thương vụ Việt Nam tại các thị trường nước ngoài, với các tổ chức quốc tế, các đại sứ quán nước ngoài tại Việt Nam... nhằm tạo nên những dịch vụ hữu ích nhất cho thành viên, hỗ trợ thành viên trong việc tìm kiếm bạn hàng, thông tin kinh doanh, thông tin thị trường, thẩm định thông tin doanh nghiệp, quảng bá hình ảnh doanh nghiệp ra nước ngoài, xuất khẩu trực tiếp đến nhà nhập khẩu nước ngoài.

b) Thương mại điện tử

- Xây dựng và phát triển thị trường thương mại điện tử lành mạnh có tính cạnh tranh và phát triển bền vững, tháo gỡ giới hạn về địa lý trong kết nối thương mại; trong đó tập trung phát triển mạnh mẽ sàn giao dịch thương mại điện tử đảm bảo kết nối cung cầu.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp trong phát triển, hợp tác về thương mại điện tử và xây dựng thương hiệu trực tuyến cho các hàng hóa, dịch vụ chủ lực của tỉnh.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 1392/KH-UBND ngày 09/3/2021 của UBND tỉnh Lâm Đồng phát triển thương mại điện tử tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021 – 2025; trong đó, chú trọng hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng các giải pháp TMĐT để chuyển đổi phương thức kinh doanh trong bối cảnh nền kinh tế số:

+ Hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng các giải pháp E-Marketing để tiếp cận khách hàng (website, tạo ứng dụng trên di động, tham gia sàn giao dịch TMĐT...).

+ Phát triển các kênh bán hàng điện tử trên các ứng dụng mua sắm trực tuyến. Sử dụng hệ thống phân phối nông sản qua bưu điện, phát chuyển nhanh...; Thúc đẩy thương mại điện tử, phát triển thương mại số, đặc biệt là hỗ trợ thương mại điện tử vùng nông thôn, đưa bà con nông dân buôn bán, cung cấp hàng hóa trên các sàn thương mại điện tử.

+ Duy trì, vận hành và nâng cấp, bổ sung tính năng hoạt động cho sàn giao dịch thương mại điện tử <https://dalatproducts.com>; đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, người tiêu dùng; tích hợp chợ online hỗ trợ tiểu thương các chợ quảng bá, giới thiệu sản phẩm, bán hàng trực tuyến và bản đồ mua sắm trực tuyến.

4.4. Hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh chuyển đổi số và thanh toán không dùng tiền mặt trong hoạt động phân phối hàng hóa.

- Triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi phương thức sản xuất và quản lý từ truyền thống sang sử dụng các sản phẩm, dịch vụ tự động hóa, thông minh và số hóa.

- Hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác đào tạo, đánh giá phương pháp sản xuất kinh doanh, chuỗi giá trị, mô hình kết nối với khách hàng, là cơ sở để doanh nghiệp định hướng chuyển đổi phương pháp sản xuất kinh doanh theo phương thức mới, nâng cao năng lực cạnh tranh, kết nối toàn cầu.

- Hỗ trợ doanh nghiệp kết nối với các tổ chức, hiệp hội, các chuyên gia công nghệ và các nhà cung cấp giải pháp chuyên nghiệp để trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm chuyển đổi số, áp dụng các giải pháp công nghệ hiện đại trong sản xuất kinh doanh, phù hợp với xu hướng chuyển đổi số.

- Phối hợp với hệ thống Ngân hàng triển khai tuyên truyền về phương thức ứng dụng các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt cho hệ thống bán lẻ truyền thống (các chợ) và hệ thống bán lẻ hiện đại (các siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện lợi...) trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng và nhân rộng mô hình Chợ 4.0 nhằm ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động kinh doanh và thanh toán không dùng tiền mặt tại các chợ truyền thống trên địa bàn toàn tỉnh.

5. Xây dựng cơ sở dữ liệu và các nền tảng số của ngành công thương

5.1. Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Công Thương

- Xây dựng, cập nhật dữ liệu, số hóa thông tin cụm công nghiệp trên phần mềm cơ sở dữ liệu của ngành công thương

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về các chỉ tiêu ngành Công Thương như chỉ số sản xuất công nghiệp, giá trị sản xuất công nghiệp, sản phẩm công nghiệp chủ yếu; kim

ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa, mặt hàng xuất khẩu, thị trường xuất khẩu; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng.

- Từng bước xây dựng dữ liệu, số hóa thông tin tình hình hoạt động, năng lực sản xuất của các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về an toàn đập, hồ chứa thủy điện; tiến tới xây dựng bản đồ số đối với các nguồn năng lượng khác trên địa bàn.

- Hình thành cơ sở dữ liệu chuyên ngành xúc tiến thương mại và ngành hàng xuất khẩu đối với các sản phẩm chủ lực của tỉnh, trong đó kết nối, liên thông cơ sở dữ liệu ngành hàng xuất khẩu của tỉnh với cơ sở dữ liệu của các thị trường xuất khẩu.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu các doanh nghiệp xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; tích hợp vào hệ cơ sở dữ liệu ngành công thương.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về hệ thống bán lẻ hàng hóa (chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng bách hóa, cửa hàng tiện lợi); hệ thống bán buôn hàng hóa thiết yếu.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về hệ thống kinh doanh xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng trên địa bàn tỉnh.

5.2. Tích hợp và xây dựng các nền tảng số

- Thực hiện cập nhật, chia sẻ các dữ liệu của ngành Công Thương trên nền tảng và hệ thống cơ sở dữ liệu chung của Bộ Công Thương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh phục vụ công tác quản lý, điều hành.

- Nghiên cứu, đề xuất triển khai sử dụng nền tảng sàn thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Hàng năm xây dựng dự toán kinh phí từ nguồn kinh phí ngân sách tỉnh.

- Lồng ghép sử dụng nguồn kinh phí từ các chương trình, dự án, kế hoạch có liên quan và các nguồn kinh phí khác theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo Sở Công Thương

- Giám đốc Sở lãnh đạo, chỉ đạo điều hành chung công tác triển khai thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số của ngành Công Thương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Các Phó Giám đốc Sở, chỉ đạo phụ trách các phòng, đơn vị trực thuộc có trách nhiệm trực tiếp chủ trì lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

2. Văn phòng Sở

- Rà soát, đăng ký chỉ tiêu đồng thời tham mưu chính sách thu hút nhân lực nhằm kiện toàn bộ máy chuyên trách về chuyển đổi số tại đơn vị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra. Xây dựng các nhiệm vụ, dự án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về Sở Thông tin và Truyền thông theo định kỳ 6 tháng để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Thực hiện báo cáo chỉ số chuyển đổi số DTI của Sở theo các tiêu chí đánh giá về công tác triển khai chuyển đổi số của Sở hàng năm. Ban hành và thực hiện có hiệu quả kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh hàng năm

- Tiếp tục thực hiện Triển khai Trung tâm điều hành thông minh (IOC): tiếp tục hoàn thiện tất cả các trường dữ liệu đang thiếu, cập nhật thông tin vào CSDL ngành: các lĩnh vực do phòng quản lý.

- Số hóa toàn bộ các văn bản chỉ đạo điều hành, quản lý, lưu trữ, hồ sơ của các cơ quan.

- Nâng cấp hệ thống mạng nội bộ Sở(LAN-SCT) và đảm bảo các trang thiết bị đầu cuối (máy tính, máy in, máy scan...) hoạt động ổn định. Đảm bảo cơ sở vật chất cho cơ quan để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Triển khai các nền tảng công nghệ số dùng chung theo ngành, lĩnh vực: Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung; nền tảng dữ liệu mở; nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp; nền tảng cá nhân hóa thông tin; nền tảng Internet vạn vật kết nối; nền tảng Trí tuệ nhân tạo; nền tảng định vị không gian địa lý; nền tảng phát triển ứng dụng di động; nền tảng blockchain; các nền tảng phát triển các ứng dụng khác (như sinh trắc học, chuỗi khối...)

- Tổ chức tập huấn kiến thức, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho công chức, viên chức thuộc Sở Công Thương.

3. Phòng Quản lý Công nghiệp

- Tiếp tục hoàn thiện tất cả các trường dữ liệu đang thiếu, cập nhật thông tin vào CSDL ngành: các lĩnh vực do phòng quản lý.

- Phát triển nền tảng quản lý số cho Cụm Công nghiệp trên địa bàn.

4. Phòng Quản lý Thương mại

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thúc đẩy thương mại điện tử, phát triển thương mại số, chuyển đổi số, đặc biệt là thương mại điện tử vùng nông thôn, đưa các sản phẩm nông nghiệp lên giao dịch trên các sàn thương mại điện tử.

- Tiếp tục duy trì, vận hành và nâng cấp, bổ sung tính năng hoạt động cho Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Lâm Đồng hoạt động tốt, ổn định đáp ứng được nhu cầu của doanh nghiệp, người tiêu dùng. Phấn đấu giao dịch thương mại điện tử

của tỉnh đạt 350-400 doanh nghiệp tham gia và kết nối với các sàn thương mại điện tử lớn, uy tín trong nước và khu vực.

- Tiếp tục hoàn thiện tất cả các trường dữ liệu đang thiếu, cập nhật thông tin vào CSDL ngành: các lĩnh vực do phòng quản lý Chợ, Siêu thị, TTTM, LPG, Xăng Dầu, ...

4. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở

- Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở chủ trì triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số được phân công tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

- Định kỳ báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trước ngày 25 hàng tháng và trước ngày 25/11, gửi Văn phòng Sở tổng hợp, tham mưu báo cáo theo quy định.

Yêu cầu các phòng, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng, đơn vị trao đổi với Văn phòng Sở tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở TT&TT (p/h);
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở (t/h);
- Lưu: VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Trọng Hiền

PHỤ LỤC**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN NĂM 2024***(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-SCT ngày 22/04/2024 của Sở Công Thương)**DVT: triệu đồng*

TT	NHIỆM VỤ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	KINH PHÍ THỰC HIỆN	KẾT QUẢ DỰ KIẾN
I	CÔNG TÁC THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN; TẬP HUẤN, ĐÀO TẠO VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ				
1	Xây dựng tin/bài tuyên truyền; cập nhật tình hình triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số của Trung ương, địa phương và của ngành Công Thương đăng trên website Sở Công Thương.	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở		2 tin, bài/tháng/phòng
2	Triển khai phần mềm đào tạo trực tuyến; <i>nhằm đào tạo kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin cho công chức, viên chức, người lao động của ngành.</i>	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Thực hiện lồng ghép vào các chương trình, kế hoạch đã ban hành	Phần mềm nền tảng đào tạo Mobiedu
3	Tổ chức/phối hợp tổ chức/tham gia các lớp đào tạo tập huấn nâng cao nhận thức chuyển đổi số, nền tảng số đối với các lĩnh vực ngành: thương mại điện tử, xúc tiến thương mại, năng lượng, công nghiệp, xuất khẩu, cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh.	Các Phòng: Quản lý thương mại, Quản lý công nghiệp, Kỹ thuật an toàn - Môi trường	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan		02 Hội nghị, hội thảo, tập huấn.../năm

TT	NHIỆM VỤ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	KINH PHÍ THỰC HIỆN	KẾT QUẢ DỰ KIẾN
4	Triển khai đào tạo kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin cho công chức, viên chức thuộc Sở với các hình thức phù hợp.	Văn phòng Sở	Toàn thể công chức, viên chức thuộc Sở		Toàn thể Công chức, viên chức học tập 02 khoá đào tạo, bồi dưỡng trên trang web Sở
II	PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN SỐ				
1	Tiếp tục duy trì, nâng cấp, khai thác hiệu quả Trang thông tin của Sở Công Thương gồm: Tích hợp chat-bot Zalo kết hợp – phản hồi-đáp tiếp dân trực tiếp.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở		Thực hiện Hỏi đáp thông qua Chat-bot
2	Xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số: + Đầu tư xây dựng, mua sắm trang thiết bị, ứng dụng và phát triển công nghệ số để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số; hoàn thiện thay thế các máy tính cũ, năm 2024 dự kiến 04 máy. + Nâng cấp, đầu tư hạ tầng CNTT của cơ quan (đường truyền, máy chủ, tường lửa, thiết bị mạng...) + Duy trì, vận hành, quản trị hạ tầng công nghệ của Sở.	Văn phòng Sở	Các đơn vị liên quan	60	Đảm bảo an toàn, an ninh mạng

TT	NHIỆM VỤ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	KINH PHÍ THỰC HIỆN	KẾT QUẢ DỰ KIẾN
3	Triển khai bộ tiêu chí đánh giá chỉ số chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại.	Phòng Quản lý Thương mại.	Văn phòng Sở	-	Thu thập số liệu; báo cáo.
4	Rà soát, trang bị phần cứng, phần mềm về hạ tầng mạng: Nâng cấp/ trang bị thiết bị hạ tầng mạng.	Văn phòng Sở	Đơn vị liên quan	50	Nâng cấp thiết bị đảm bảo công tác chuyển đổi số
5	Tiếp tục thực hiện triển khai dữ liệu số: số hoá kết quả thủ tục hành chính còn hiệu lực; số hoá toàn bộ các văn bản chỉ đạo điều hành, quản lý, lưu trữ hồ sơ...	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở; các đơn vị liên quan	-	Được số hoá, lưu trữ.
6	Nghiên cứu triển khai trợ lý ảo phục vụ hoạt động trong lĩnh vực ngành.	Văn phòng Sở	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	-	Mô hình trợ lý ảo
7	Xây dựng hệ thống lưu trữ điện tử dùng chung Tiếp tục hoàn thiện, xây dựng hệ thống phân tích và báo cáo số liệu IOC	Văn phòng Sở	Các phòng, Ban, đơn vị thuộc Sở; đơn vị liên quan.	-	
III	PHÁT TRIỂN XÃ HỘI SỐ				

TT	NHIỆM VỤ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	KINH PHÍ THỰC HIỆN	KẾT QUẢ DỰ KIẾN
1	Tuyên truyền vận động người dân, doanh nghiệp thực hiện: - Sử dụng dịch vụ công trực tuyến của Sở; - Thanh toán trực tuyến trong hoạt động giải quyết thủ tục hành chính; - Tham gia tích hợp, sử dụng mã số định danh khi tiếp nhận thủ tục hành chính.	Phòng: Công nghiệp, Thương mại, Kỹ thuật AT&MT	Văn phòng Sở	-	Các tin, bài; văn bản hướng dẫn
2	Rà soát, công cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Nâng cao mức độ sử dụng dịch vụ công trực tuyến.	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở; đơn vị liên quan	-	Tỷ lệ phát sinh HS trực tuyến nâng cao
3	Duy trì sử dụng nền tảng số dùng chung: - Đảm bảo toàn thể công chức, viên chức và người trong gia đình có sử dụng các ứng dụng di động: VneID – Định danh số (tuyên truyền, phối hợp trong Đề án 06), VssID – Bảo hiểm xã hội số, Sổ sức khỏe điện tử, thanh toán điện tử, Công dân số Lâm Đồng,... - Triển khai phần mềm giáo dục số MobiEdu.	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở; đơn vị liên quan		Các ứng dụng; Phối hợp Mobi Fone triển khai phần mềm.
IV	PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ				
1	Lĩnh vực công nghiệp			Thực hiện lồng ghép	

TT	NHIỆM VỤ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	KINH PHÍ THỰC HIỆN	KẾT QUẢ DỰ KIẾN
1.1	Tuyên truyền, phổ biến, cập nhật thông tin chuyển đổi số cho các doanh nghiệp công nghiệp/ thương mại; cập nhật thông tin để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong sản xuất công nghiệp.	Phòng: Công nghiệp, thương mại, Trung tâm Khuyến công và TVPTCN.	Doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh		Các tin, bài đăng trên web Sở;
1.2	Tiếp tục phát triển, cập nhật, dữ liệu thông tin Cụm công nghiệp vào phần mềm CSDL ngành.	Phòng Quản lý công nghiệp	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố; Các doanh nghiệp.		Cập nhật thông tin phát sinh và tích hợp thông tin CCN
1.3	Hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư hệ thống dây chuyền, máy móc sản xuất tự động hóa, ứng dụng công nghệ thông minh, đổi mới công nghệ... phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực và có lợi thế cạnh tranh của tỉnh Lâm Đồng thông qua chương trình khuyến công	Phòng Quản lý Công nghiệp, Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp	Các Sở, ngành, đơn vị, doanh nghiệp liên quan		Hàng năm, có ít nhất 20-25 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất được hỗ trợ đầu tư

TT	NHIỆM VỤ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	KINH PHÍ THỰC HIỆN	KẾT QUẢ DỰ KIẾN
1.4	Hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư hệ thống dây chuyền, máy móc sản xuất tự động hóa, ứng dụng công nghệ thông minh, đổi mới công nghệ... phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực và có lợi thế cạnh tranh của tỉnh Lâm Đồng thông qua chương trình khuyến công địa phương và khuyến công quốc gia	Phòng Quản lý công nghiệp, Trung tâm Khuyến công và Tư vấn PTCN	Các Sở, ngành, đơn vị, doanh nghiệp liên quan		25 - 30 doanh nghiệp
2	Lĩnh vực năng lượng				
2.1	Tuyên truyền, hướng dẫn các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh chưa kết nối vào cơ sở dữ liệu của Bộ Công Thương khẩn trương kết nối để đồng bộ dữ liệu, tiếp tục chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước an toàn đập, hồ chứa nước thủy điện (báo động lũ, quan trắc, điều hành sản xuất...)	Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	Các Nhà máy thủy điện	Thực hiện lồng ghép	Tin, bài, tài liệu, văn bản, các chuyên khảo sát...
2.2	Hướng dẫn cho các doanh nghiệp quy trình cập nhật dữ liệu của hồ chứa thủy điện với cơ sở dữ liệu của Bộ Công Thương để tiện tra cứu, giám sát. - Tích hợp hoàn chỉnh thông tin về năng lượng, thủy điện, ... vào CSDL ngành của Sở.	Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	Doanh nghiệp, các đơn vị liên quan		Văn bản hướng dẫn/ tài liệu, tin bài...
2.3	Thu hút đầu tư các dự án năng lượng sử dụng công nghệ 4.0, công nghệ sạch, công nghệ cao	Phòng Quản lý Công nghiệp, Phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh		Tham mưu chính sách; phối hợp mời gọi đầu tư

TT	NHIỆM VỤ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	KINH PHÍ THỰC HIỆN	KẾT QUẢ DỰ KIẾN
2.4	Phối hợp rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia môi trường ngành Công Thương.	Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		Trường thông tin môi trường ngành công thương
	Xây dựng, triển khai hệ thống quản lý, điều hành thông minh trong lĩnh vực năng lượng.	Phòng Quản lý Công nghiệp	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh		Phần mềm hệ thống quản lý, điều hành thông minh trong lĩnh vực năng lượng
	Tiếp tục kết nối thông tin về nhà máy thủy điện với cơ sở dữ liệu của Bộ Công Thương để đồng bộ dữ liệu; Cập nhật vào CSDL ngành của Sở.	Phòng Quản lý Công nghiệp, Phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh		Hệ thống cơ sở dữ liệu hoàn thiện, đầy đủ
	Chuyển đổi số trong công tác quản lý an toàn đập, hồ chứa nước thủy điện (báo động lũ, quan trắc, điều hành sản xuất...)	Phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan, doanh nghiệp		Khảo sát, đánh giá
3	Hỗ trợ chuyển đổi số lĩnh vực thương mại				

TT	NHIỆM VỤ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	KINH PHÍ THỰC HIỆN	KẾT QUẢ DỰ KIẾN
3.1	Xúc tiến thương mại				
3.1.1	Hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại: - Được cấp tài khoản trên Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số để tham gia giao dịch và chia sẻ thông tin. - Sử dụng, khai thác, vận hành các nền tảng dùng chung và chia sẻ dữ liệu với Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số - Tổ chức và tham gia các hội chợ, triển lãm thương mại trong và ngoài nước trên môi trường trực tuyến - Tổ chức và tham gia các hội nghị kết nối cung cầu hàng hóa trực tuyến nhằm xúc tiến tiêu thụ sản phẩm đặc trưng của tỉnh	Phòng Quản lý Thương mại	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	-	Các chương trình hỗ trợ; doanh nghiệp vận hành
3.1.2	Hỗ trợ doanh nghiệp hình thành các kênh tiêu thụ nông sản trực tuyến: trao đổi thông tin, ký kết hợp đồng số, truy xuất nguồn gốc sản phẩm trực tuyến, thanh toán trực tuyến.	Phòng Quản lý Thương mại	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	-	Các chương trình hỗ trợ; doanh nghiệp thụ hưởng
3.1.3	Hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu tỉnh Lâm Đồng tham gia hiệu quả các nền tảng hỗ trợ xuất khẩu trong và ngoài nước	Phòng Quản lý Thương mại	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	-	Các chương trình hỗ trợ; DN hoạt động trên nền tảng số

TT	NHIỆM VỤ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	KINH PHÍ THỰC HIỆN	KẾT QUẢ DỰ KIẾN
3.1.4	Cung cấp thông tin thị trường, ngành hàng thông qua nhiều phương tiện như: website, email, nhóm zalo, Facebook, ... để doanh nghiệp chủ động định hướng hoạt động sản xuất, kinh doanh.	Phòng Quản lý Thương mại	UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	-	Tin, bài, văn bản; bản tin
3.2	Thương mại điện tử				
3.2.1	Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về chủ trương, chính sách thương mại điện tử trên các phương tiện thông tin truyền thông, hội nghị, hội thảo, tập huấn...	Phòng Quản lý Thương mại	UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan		12 tin bài trên báo Lâm Đồng; 01 hội nghị tập huấn
3.2.2	Hỗ trợ các doanh nghiệp, HTX, cơ sở sản xuất thuộc lĩnh vực quản lý ứng dụng các giải pháp E-Marketing để tiếp cận khách hàng	Phòng Quản lý Thương mại	UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan		05 doanh nghiệp
3.2.3	Hỗ trợ doanh nghiệp phát triển, hợp tác về thương mại điện tử và xây dựng thương hiệu trực tuyến đối với các hàng hóa, dịch vụ chủ lực của tỉnh	Phòng Quản lý Thương mại	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		3-5 doanh nghiệp/năm
3.2.4	Nâng cấp, phát triển các kênh bán hàng điện tử trên các ứng dụng mua sắm trực tuyến.	Phòng Quản lý Thương mại	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		

TT	NHIỆM VỤ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	KINH PHÍ THỰC HIỆN	KẾT QUẢ DỰ KIẾN
3.2.5	Nâng cấp, phát triển sàn thương mại điện tử sản phẩm đặc trưng của tỉnh tại địa chỉ http://dalatproducts.com , tích hợp chợ online hỗ trợ tiêu thương các chợ quảng bá, giới thiệu sản phẩm, bán hàng trực tuyến và bản đồ mua sắm trực tuyến	Phòng Quản lý Thương mại	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		
V	XÂY DỰNG VÀ CẬP NHẬT CƠ SỞ DỮ LIỆU VÀ CÁC NỀN TẢNG SỐ CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG				
1	Xây dựng cơ sở dữ liệu lĩnh vực công nghiệp: - Chỉ số sản xuất công nghiệp; - Giá trị sản xuất công nghiệp; - Sản phẩm công nghiệp chủ yếu; - Tình hình hoạt động, năng lực sản xuất của các doanh nghiệp công nghiệp.	Phòng Quản lý Công nghiệp	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	-	Các trường dữ liệu về lĩnh vực công nghiệp

TT	NHIỆM VỤ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	KINH PHÍ THỰC HIỆN	KẾT QUẢ DỰ KIẾN
2	Xây dựng cơ sở dữ liệu lĩnh vực thương mại: - Chỉ tiêu kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hoá; - Mặt hàng xuất khẩu; - Thị trường xuất khẩu; - Doanh nghiệp xuất khẩu; - Chỉ tiêu tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng; - Chuyên ngành xúc tiến thương mại và ngành hàng xuất khẩu đối với các mặt hàng chủ lực của tỉnh; - Hệ thống bán lẻ hàng hoá (chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng bách hoá, cửa hàng tiện lợi); hệ thống bán buôn hàng hoá thiết yếu; - Hệ thống kinh doanh xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng.	Phòng Quản lý Thương mại	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	-	Các trường dữ liệu về lĩnh vực thương mại
3	Xây dựng cơ sở dữ liệu về an toàn đập, hồ chứa thủy điện; tiến tới xây dựng bản đồ số đối với các nguồn năng lượng khác trên địa bàn tỉnh.	Phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	-	Trường dữ liệu về an toàn hồ đập, hồ chứa thủy điện; bản đồ số
4	Xây dựng cơ sở dữ liệu về cơ sở sản xuất được hỗ trợ từ chương trình khuyến công	Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan, các DN trên địa bàn tỉnh	-	Trường dữ liệu

TT	NHIỆM VỤ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	KINH PHÍ THỰC HIỆN	KẾT QUẢ DỰ KIẾN
5	Nghiên cứu đề xuất sử dụng nền tảng sàn giao dịch thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh tích hợp và chia sẻ thông tin vào cơ sở dữ liệu của Bộ Công Thương	Phòng Quản lý Thương mại	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	-	
6	Xây dựng phần mềm quản lý thanh tra và xử lý vi phạm hành chính	Thanh tra Sở	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	-	Phần mềm
7	Triển khai phần mềm đào tạo và sát hạch kiến thức chuyên ngành Công Thương	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở; Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	-	Phần mềm đào tạo Mobiedu
8	Khảo sát trực tuyến: khảo sát, đánh giá chuyển đổi số trong ngành công thương	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở;	-	Kết quả khảo sát
9	Khảo sát trực tuyến: khảo sát, đánh giá thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ	Phòng Quản lý Thương mại	Các phòng chuyên môn thuộc Sở;	-	Kết quả khảo sát